TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **57**/2024/QĐST-HNGĐ	Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 39/2024/TLST – HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2024 về tranh chấp: "*Xin ly hôn*" giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Đàm Thị Thu H, sinh năm 1986**;

HKTTvà nơi ở: Số 47 tổ 24 phường N, quận C, thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn: Anh Lê Thanh P, sinh năm 1983.**

HKTTvà nơi ở: Số 239 Tổ dân phố H, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của chị Đàm Thị Thu H và anh Lê Thanh P có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận B, thành phố Hà Nội vào ngày 10/10/2006, được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đàm Thị Thu Hà và anh Lê Thanh P

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung*:* Chị Đàm Thị Thu H và anh Lê Thanh P có 03 conchung là: Lê Thu T, sinh ngày 30/9/2006; Lê Phương L, sinh ngày 24/6/2008 và Lê Minh Đ, sinh ngày 02/9/2012;

Giao cháu Lê Thu T, Lê Phương L và Lê Minh Đ cho chị Đàm Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Lê Thanh P có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi các con chung là 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng)/ tháng/3 con chung (mỗi con 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/tháng), kể từ tháng 02/2024, cho đến khi các con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Lê Thanh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc các con chung không ai được ngăn cản.

2. **Về tài sản chung và nhà ở chung:** Hai bên xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và nhà ở chung, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

3. Về khoản nợ chung: Hai bên xác nhận vợ chồng không cùng vay nợ ai và không cùng cho ai vay nợ, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí LHST: Chị Đàm Thị Thu H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí LHST, được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0021294 ngày 19 tháng 01 năm 2024 của chi cục thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm và được hoàn trả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

III. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm
- TAND thành phố Hà Nội;
- UBND phường T, quận B, TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Trang